

Bản án số: 18/2021/DS-ST

Ngày: 17/9/2021

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PǺH - TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hòa

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Mạnh Dũng

Bà Hoàng Thị Bình.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Thuận - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư PǺh, Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư PǺh, Gia Lai tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021, tại Toà án nhân dân huyện Chư PǺh, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 04/2021/TLST - DS, ngày 18 tháng 01 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST- DS ngày 19 tháng 7 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2021/QĐST - DS, ngày 10 tháng 8 năm 2021 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử vụ án ngày 27 tháng 8 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn .., thị trấn P, huyện Chư PǺh, tỉnh Gia Lai. (Có mặt)

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn .., xã N, huyện Chư PǺh, tỉnh Gia Lai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 17/12/2020, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng V trình bày:

Ngày 13/4/2018, bà Nguyễn Thị C có vay của bà số tiền 40.000.000 đồng, thời hạn vay là 10 ngày, còn lãi suất hai bên chỉ thỏa thuận miệng là 2000 đồng/01 triệu/01 ngày. Đến hạn trả nợ bà đã đòi nhiều lần nhưng bà C không trả cho bà, sau này bà C có trả được 01 tháng tiền lãi là 3.600.000 đồng. Từ đó cho đến nay bà C không trả tiền gốc và lãi theo thỏa thuận cho bà. Vì vậy bà V khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị C phải trả cho bà số tiền nợ gốc là 40.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo quy định pháp luật tính từ ngày 13/4/2018 đến khi Tòa án giải quyết xong, tạm tính đến ngày khởi kiện là 10.000.000 mười triệu đồng, tổng

cộng là 50.000.000 đồng. Số tiền bà đã nhận 3.600.000 đồng bà đồng ý trừ vào tiền lãi cho bà C.

Ngoài ra, bà Nguyễn Thị Hồng V không có yêu cầu gì thêm.

Đối với bà Nguyễn Thị C, sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng bà C không đến Tòa án làm việc. Do đó, Tòa án không lấy được ý kiến của bà C đối với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Hồng V.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và nguyên đơn là đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, do đó Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà Nguyễn Thị C phải trả cho bà Nguyễn Thị Hồng V số tiền nợ gốc là 40.000.000 đồng, tiền lãi tính từ ngày 13/4/2018 đến ngày xét xử sơ thẩm là 10.222.266 đồng, tổng cộng là 50.222.266 đồng. Về án phí: Bà C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn tham gia phiên tòa, nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Vì vậy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng: Tại giấy nhận nợ thể hiện ngày 13/4/2018 bà Nguyễn Thị C có mượn của bà Nguyễn Thị Hồng V số tiền 40.000.000 đồng, thời hạn vay là 10 ngày, còn về lãi suất hai bên thỏa thuận miệng với nhau. Khi đến thời hạn trả tiền bà V đã yêu cầu bà C trả tiền nhiều lần, nhưng bà C không trả. Do đó bà V khởi kiện buộc bà C phải trả số tiền nợ gốc là 40.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh theo quy định pháp luật là có căn cứ.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng bà C không đến Tòa án để làm việc, không cung cấp cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến cũng như các chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình. Như vậy, căn cứ Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự thì bà C đã từ bỏ quyền chứng minh của mình đối với vụ án và không

phản đối những tài liệu, chứng cứ mà nguyên đơn giao nộp cho Tòa án. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về tiền lãi suất: Tại đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn yêu cầu tính lãi phát sinh theo quy định pháp luật, tính từ ngày vay là 13/4/2018 đến ngày xét xử sơ thẩm, số tiền lãi bà V đã nhận là 3.600.000 đồng bà sẽ trừ vào số tiền lãi mà bà C phải trả cho bà. Xét thấy, tại giấy mượn tiền thể hiện hai bên có thỏa thuận về tiền lãi suất, nhưng không thể hiện lãi suất bao nhiêu. Nguyên đơn cho rằng khi vay hai bên thỏa thuận miệng với lãi suất là 2000 đồng/01 triệu/01 ngày. Hội đồng xét xử xác định đây là hợp đồng vay có lãi, nhưng không xác định rõ lãi suất.

Do đó, căn cứ khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự thì lãi suất được xác định là 10%/năm, tương đương 0,83%/tháng.

Từ ngày 13/4/2018 đến ngày xét xử sơ thẩm 17/9/2021 khoản tiền lãi bị đơn phải trả cho nguyên đơn là: $40.000.000 \text{ đồng} \times 0,83\%/30 \text{ ngày} \times 1.249 \text{ ngày} = 13.822.266 \text{ đồng}$. Nguyên đơn bà V đã nhận 3.600.000 đồng, do đó số tiền lãi bị đơn phải trả là $13.822.266 \text{ đồng} - 3.600.000 \text{ đồng} = 10.222.266 \text{ đồng}$.

Tổng cộng nợ gốc và lãi bị đơn phải trả cho nguyên đơn là: $40.000.000 \text{ đồng} + 10.222.266 \text{ đồng} = 50.222.266 \text{ đồng}$.

[3] Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 463; 466; khoản 2 Điều 468; 470 của Bộ luật dân sự.

- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Hồng V. Buộc bà Nguyễn Thị C phải có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Hồng V số tiền là 50.222.266 đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Buộc bà Nguyễn Thị C phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.511.113 đồng để sung quỹ Nhà nước. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Hồng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.250.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0010316, ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND h. Chư Păh;
- THADS h. Chư Păh;
- Đương sự;
- Lưu HSVA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Hòa